

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
V/v yêu cầu xác định cha cho con**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần giải quyết việc hôn nhân và gia đình gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Kim Thoa.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham dự phiên họp: Bà Nguyễn Thị Liễu - Kiểm sát viên.
- Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Xuân Vinh – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Cai Lay.

Ngày 19 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý 293/2022/TLST-VHNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con”.

Theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình số 125/2022/QĐST-VHNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

Anh A, sinh ngày 05/5/2006;

Địa chỉ: Ấp A1, xã A2, thị xã A3, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà B, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Ấp A1, xã A2, thị xã A3, tỉnh Tiền Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà C, sinh năm 1947;

Địa chỉ: Ấp A1, xã A2, thị xã A3, tỉnh Tiền Giang.

Anh D, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Ấp A1, xã A2, thị xã A3, tỉnh Tiền Giang.

Anh Đ, sinh năm 2000;

Địa chỉ: số 54/6, đường Nguyễn Công Bằng, khu phố 5, phường Đ1, thị xã A3, tỉnh Tiền Giang.

(Anh A, bà B, bà C, anh D có mặt; anh Đ vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

* Theo đơn yêu cầu, bản tự khai ngày 12 tháng 8 năm 2022 các lời khai trong quá trình giải quyết việc hôn nhân và gia đình và tại phiên họp anh A có đại diện theo pháp luật là bà B trình bày:

Bà B với ông E, sinh năm 1973 (chết ngày 18/02/2021). Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp A1, xã A2, thị xã A3, tỉnh Tiền Giang chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2005 đến khi ông E chết, nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống với nhau bà B với ông E có 01 con chung tên A, sinh ngày 05/5/2006 hiện do bà B đang chăm sóc nuôi dưỡng. Nhưng lúc ông E còn sống thì chưa làm thủ tục xác định ông E là cha của anh A. Đồng thời, lời trình bày của anh D là con ruột của ông E với bà E; lời trình bày của bà C là mẹ ruột của ông E thì bà C, anh D đều thừa nhận anh A là con ruột của ông E.

Do đó, để có cơ sở pháp lý bảo đảm quyền lợi cho anh A, nên nay anh A có đại diện theo pháp luật là bà B yêu cầu xác định ông E, sinh năm 1973 (chết ngày 18/02/2021) là cha của anh A, sinh ngày 05/5/2006.

* Tại các bản lời khai trong quá trình giải quyết người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà C, anh D cùng trình bày:

Ông E, sinh năm 1973 (chết ngày 18/02/2021). Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp A1, xã A2, thị xã A3, tỉnh Tiền Giang là con ruột của bà C và là cha ruột của anh D, anh Đ, lúc còn sống thì ông E có sống chung như vợ chồng với bà B nhưng không có đăng ký kết hôn, quá trình ông E và bà E sống chung với nhau thì bà C, anh D có biết ông E và bà B có 01 con chung tên A, sinh ngày 05/5/2006. Đồng thời, bà C là mẹ ruột của ông E thừa nhận anh A là cháu nội của bà C và là con ruột của ông E; anh D thừa nhận anh A là em cùng cha khác mẹ với anh D và là con ruột của ông E. Nên nay bà C, anh D đều thống nhất với đơn yêu cầu của anh A có đại diện theo pháp luật là bà B về việc xác định ông E, sinh năm 1973 (chết ngày 18/02/2021) là cha ruột của anh A, sinh ngày 05/5/2006.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy phát biểu và đề nghị:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý việc dân sự cho đến khi mở phiên họp đã thực hiện đúng, tại phiên họp chủ tọa phiên họp đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tư cách những người tham gia tố tụng tuân thủ đúng theo quy định.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đại diện Viện kiểm sát nhận thấy yêu cầu của anh A có đại diện theo pháp luật là bà B là có cơ sở để chấp nhận: Bởi lẽ, bà B và ông E chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2005 tại thành phố Hồ Chí Minh cho đến khi ông E chết, trong thời gian chung sống và có 01 con chung theo lời khai của bà C, anh D đều thừa nhận anh A là

con ruột của ông E. Do đó, đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của anh A có đại diện theo pháp luật là bà B về việc xác định ông E, sinh năm 1973 (chết ngày 18/02/2021) là cha ruột của anh A, sinh ngày 05/5/2006.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy nhận định:

[1] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đ vắng mặt căn cứ vào quy định tại khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành phiên họp vắng mặt anh Đ là phù hợp.

[2] Về nội dung: Bà B với ông E, sinh năm 1973 (chết ngày 18/02/2021) chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2005 đến khi ông E chết, nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống với nhau bà B và ông E có 01 con chung tên A, sinh ngày 05/5/2006 hiện do bà B đang chăm sóc nuôi dưỡng. Nhưng lúc ông E còn sống thì chưa làm thủ tục xác định ông E là cha của anh A. Nay anh A có đại diện theo pháp luật là bà B yêu cầu xác định ông E, sinh năm 1973 (chết ngày 18/02/2021) là cha ruột của anh A, sinh ngày 05/5/2006.

[3] Xét, yêu cầu của anh A là có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, bà B và ông E chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2005 sinh sống tại quận Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh, trong thời gian chung sống thì ông E và bà B có 01 con chung tên A, sinh ngày 05/5/2006.

[4] Đồng thời, mẹ của ông E là bà C thừa nhận anh A là cháu nội của bà C và là con ruột của ông E. Anh D là con ruột của ông E cũng thừa nhận anh A là em trai cùng cha khác mẹ là con ruột của ông E. Hơn nữa, kết quả xét nghiệm AND số 22753PG/DNA ngày 03/8/2022 của Công ty TNHH Đầu tư và công nghệ Genplus kết luận D có quan hệ huyết thống theo dòng Cha với người có tên dự kiến là A, độ tin cậy > 99.9999%. Do đó, có cơ sở xác định ông E, sinh năm 1973 (chết ngày 18/02/2021) là cha ruột của anh A, sinh ngày 05/5/2006 được mọi người thống nhất và không ai có ý kiến nào phản đối.

[5] Xét ý kiến và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có cơ sở phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ, nên chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

[6] Về lệ phí: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, yêu cầu xác định cha cho con của anh A thuộc trường hợp được miễn toàn bộ tiền lệ phí, nên anh A không phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 29, 369, 370, 371, 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88, 90, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh A có đại diện theo pháp luật là bà B.

Xác định ông E, sinh năm 1973 (chết ngày 18/02/2021) có hộ khẩu thường trú tại ấp A1, xã A2, thị xã A3, tỉnh Tiền Giang là cha ruột của anh A, sinh ngày 05/5/2006.

2. Về lệ phí: Anh A có đại diện theo pháp luật là bà B được miễn nộp 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu anh A có đại diện theo pháp luật là bà B; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà C, anh D có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Đ có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc hôn nhân và gia đình hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN
NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp**

Lê Thị Kim Thoa